TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM SƠN - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **76**/2017/QĐST-HNGĐ	*Kim Sơn, ngày 08 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 96/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Văn T, sinh năm 1978; ĐKHKTT và trú tại: xóm 7, xã N, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987; ĐKHKTT và trú tại: xóm 7, xã N, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Văn T và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể như sau:

- Về con cái: Anh Vũ Văn T và chị Nguyễn Thị H thỏa thuận để chị H nuôi dưỡng cả hai người con chung của vợ chồng là Vũ Anh T, sinh ngày 22/9/2005 và Vũ Thị Q, sinh ngày 29/3/2007; Anh T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị H. Không bên nào đ- ợc ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

- Về án phí: Anh Vũ Văn T và chị Nguyễn Thị H thỏa thuận để anh T nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ, nhưng đ- ợc khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002726 ngày 16/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Sơn. Anh T còn đ- ợc hoàn lại 150.000đ trong tổng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trong trường hợp quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án

dân sự; Thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cụcTHADS huyện K;
- UBND xã N;
- Các đ- ơng sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Mạnh